

**BÀI 42. VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, AN NINH QUỐC PHÒNG  
Ở BIỂN ĐÔNG VÀ CÁC ĐẢO, QUẦN ĐẢO**

- Câu 1.** Nước ta có vùng biển rộng lớn, bao gồm:
- A. nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải.
  - B. nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng thềm lục địa.
  - C. nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, vùng thềm lục địa.
  - D. nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế.
- Câu 2.** Số tỉnh, thành phố (trực thuộc Trung ương) giáp biển của nước ta là
- A. 29.
  - B. 28.
  - C. 18.
  - D. 19.
- Câu 3.** Vùng biển của nước ta có khoảng
- A. 3000 hòn đảo lớn nhỏ.
  - B. 5000 hòn đảo lớn nhỏ.
  - C. 4000 hòn đảo lớn nhỏ.
  - D. 3500 hòn đảo lớn nhỏ.
- Câu 4.** Khoáng sản quan trọng nhất ở vùng biển nước ta hiện nay là
- A. dầu mỏ và khí đốt.
  - B. muối.
  - C. ôxít titan.
  - D. cát thủy tinh.
- Câu 5.** Các quần đảo xa bờ của nước ta là:
- A. Côn Đảo và Thổ Chu.
  - B. Hoàng Sa và Trường Sa.
  - C. Vân Đồn và Cát Bà.
  - D. Nam Du và Thổ Chu.

**Câu 6.** Tại sao nói : Phát triển kinh tế – xã hội ở các huyện đảo có ý nghĩa chiến lược hết sức to lớn đối với sự nghiệp phát triển kinh tế – xã hội và an ninh, quốc phòng của nước ta hiện tại cũng như trong tương lai ?

- Ý nghĩa về kinh tế :

.....  
.....  
.....  
.....

- Ý nghĩa về xã hội :

.....  
.....  
.....  
.....

- Ý nghĩa về an ninh quốc phòng :

.....  
.....

- Ý nghĩa về sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường:

.....  
.....  
.....

**Câu 7.** Tại sao việc giữ vững chủ quyền dù chỉ một hòn đảo nhỏ, lại có ý nghĩa rất to lớn đối với sự toàn vẹn lãnh thổ của đất nước ?

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Câu 8.** Hãy nối các ô bên trái sao cho phù hợp với các ô bên phải :

<b>Huyện đảo</b>	<b>Thuộc tỉnh, thành phố</b>
Vân Đồn	Quảng Ninh
Cát Hải	Hải Phòng
Côn Cỏ	Đà Nẵng
Hoàng Sa	Quảng Trị
Lý Sơn	Quảng Ngãi
Phú Quý	Kiên Giang
Trường Sa	Bà Rịa - Vũng Tàu
Côn Đảo	Khánh Hoà
Cô Tô	Bình Thuận
Bạch Long Vĩ	
Phú Quốc	
Kiên Hải	

